TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:**107**/2023/HSST
Ngày: 24/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Quyên, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2023 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/HSST ngày 10/03/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 30/03/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Tiến M**, sinh năm 1984.

Tên gọi khác: Không- Giới tính: Nam.

Nơi ĐKHKTT xóm Ngòi Chẹo, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Bùi Linh T(đã chết); Con bà: Đào Thị D, sinh năm 1949; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Đặng Thị B, sinh năm 1989, đã ly hôn; Vợ Dương Thị M, sinh năm 1992; Có 03 con. Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2018.

- Tiền án: 01.

+ Tại bản án số 157/2019/HSST ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 26/11/2020.

- Tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay).

Người bị hại:
1. Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1949,(Vắng mặt)
2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953,(Có mặt)
Cùng cư trú: Tổ 04, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên).

Người làm chứng: 1. Chị Dương Thị M, sinh năm 1992(Có mặt)

2. Bà Đào Thị D, sinh năm 1949 (Có mặt)

Cùng cư trú: Xóm Ngòi Chẹo, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Tiến M là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm nên thường xuyên đi lang thang, tìm kiếm sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản, lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 07 giờ ngày 27/10/2022, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát: 20H7-3829 đi từ nhà thuộc xóm Ngòi Chẹo, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên sang khu vực phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán rửa xe có đề biển "Rửa ô tô xe máy" thuộc tổ 04, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, M nhìn thấy tại vị trí sân rửa xe của quán có để 01 máy rửa xe nhãn hiệu SFUN, màu xanh trắng (sau xác định là tài sản của ông Nguyễn Ngọc Biên, sinh năm 1949, địa chỉ tại tổ 04, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên). M quan sát thấy quán mở cửa nhưng không có ai trông coi tài sản, M đỗ xe ở cạnh quán, đi bộ vào gần máy rửa xe, M dùng tay trái đẩy máy rửa xe ra để cạnh xe mô tô của M (máy rửa xe có bánh hơi) và dùng hai tay bê máy rửa xe để lên phía sau xe mô tô và chở máy rửa xe về cất giấu tại nhà M để chờ tìm nơi tiêu thụ. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Nguyễn Ngọc B đã đến Công an phường Hương Sơn trình báo.

Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 14/11/2022, khi M đang đi trên đường thuộc phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên với mục đích tìm tài sản để trộm cắp thì bị người dân giữ lại và bàn giao cho Công an phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên. Qúa trình làm việc tại Cơ quan Công an M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Hồi 17 giờ ngày 14/11/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của M tại xóm Ngòi Chẹo, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả: thu giữ 01 chiếc máy rửa xe nhãn hiệu SFUN, 01 áo cộc tay màu xanh, áo sơ mi dài tay màu vàng, mũ lưỡi chai, màu trắng, trên mũ có chữ: Adidas, 01 quần ngố bò, màu xanh, đã qua sử dụng.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 14/11/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho M xác định hình ảnh camera ghi lại nội dung sự việc. Kết quả: M nhận ra và xác định người đàn ông trong video thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy rửa xe trên chính là M.

Tại Bản kết luận số: 311/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 máy rửa xe nhãn hiệu SFUN, màu xanh trắng nêu trên trị giá: **11.200.000 đồng**.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Tiến M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai nhận của M phù hợp với lời khai của người bị hại về: thời gian, địa điểm, cách thức trộm cắp chiếc máy rửa xe cũng như phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của người bị hại, kết luận định giá, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

** Vật chứng của vụ án:*

- 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh M trộm cắp tài sản, hiện được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 máy rửa xe nhãn hiệu SFUN, Model: SFD- 3000, điện áp 220V, công suất 3,0KW, áp suất 170 Bar, màu xanh trắng, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Ngọc Biên, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1953, cùng trú tại: tổ 4, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên quản lý, sử dụng.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát: 20H7-3829, số máy: HC09E - 0289401, số khung: RLHC09073Y289302, đã qua sử dụng. Qúa trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của Bùi Tiến M.

- 01 quần ngố bò, màu xanh, Size 31, trên cạp quần có chữ VL, đã qua sử dụng.

- 01 áo cộc tay màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- 01 áo sơ my dài tay màu vàng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- 01 mũ lưỡi chai, màu trắng, trên mũ có chữ: Adidas, đã qua sử dụng.

Hiện đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 71/CT- VKSTPTN ngày 10/03/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Bùi Tiến M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Bùi Tiến M khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Tiến M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Tiến M từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: - 01 máy rửa xe nhãn hiệu SFUN, Model: SFD-3000, điện áp 220V, công suất 3,0KW, áp suất 170 Bar, màu xanh trắng, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Ngọc Biên, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1953, cùng trú tại: tổ 4, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên quản lý, sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát: 20H7-3829, số máy: HC09E - 0289401, số khung: RLHC09073Y289302, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của Bùi Tiến M, M sử dụng chiếc xe trên thực hiện việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần ngố bò, màu xanh, Size 31, trên cạp quần có chữ VL, đã qua sử dụng; 01 áo cộc tay màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 áo sơ my dài tay màu vàng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai, màu trắng, trên mũ có chữ: Adidas, đã qua sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân Khoảng 07 giờ ngày 27/10/2022, tại tổ 4, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Bùi Tiến M đã có hành vi trộm cắp 01 máy rửa xe nhãn hiệu SFUN, màu xanh trắng, trị giá **11.200.000 đồng** của vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Biên và bà Nguyễn Thị Liên. Hiện tài sản đã được thu hồi, trả lại cho ông Biên và bà Liên quản lý sử dụng. Người bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Nội dung Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật đã quy định.

[4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 157/2019/HSST ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Chấp hành xong bản án ngày 26/11/2020, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải 01 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái*

phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.Tại phiên tòa bị hại đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thầy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, bị hại cũng cin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện lượng khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Mức hình phạt đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác, nên không xem xét.

- Quá trình điều tra, xác M đối với chiếc xe mô tô 01 nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát: 20H7-3829, số máy: HC09E - 0289401, số khung: RLHC09073Y289302, tên đăng ký xe Bùi Tiến M, bị cáo khai chiếc xe trên là tài sản riêng của bị cáo mua năm 2004 với giá 20 triệu đồng, ngày 27/10/2022 bị cáo đã sử dụng chiếc xe trên để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe trên do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

* Cần tịch thu tiêu hủy những tài sản của bị cáo do không còn giá trị sử dụng bao gồm: 01 quần ngố bò, màu xanh, Size 31, trên cạp quần có chữ VL, đã qua sử dụng; 01 áo cộc tay màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 áo sơ my dài tay màu vàng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai, màu trắng, trên mũ có chữ: Adidas, đã qua sử dụng.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không xem xét.

[9. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Tiến M** phạm tội " Trộm cắp tài sản"

1. Căn cứ vào : Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

2 Xử phạt**: Bùi Tiến M: 15** (Mười lăm *)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: hai bánh từ 50 - 175cm3. Số loại: KRSM; Biển kiểm soát: 20H7-3829; mầu sơn thực tế tại xe: Đỏ(màu sơn theo phiếu trả lời xác M phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Đội CSGT - Công an thành phố Thái Nguyên : màu sơn Đỏ) số máy: HC09E - 0289401, số khung: Y- 289302, dung tích xi lanh: 97 đã qua sử dụng.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần ngố bò, màu xanh, Size 31, trên cạp quần có chữ VL, đã qua sử dụng; 01 áo cộc tay màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 áo sơ my dài tay màu vàng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai, màu trắng, trên mũ có chữ: Adidas, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 308 ngày 19/4/2023).

4. Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án; buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 03 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi……. giờ…..ngày 19 tháng 03 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2019/TLST - HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tuấn, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1983.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3.Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn:18 Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

** Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cặp vải màu đen nhãn hiệu thủ đô vàng kích thước 50cm x 40cm x 15 cm, bên trong có 01 cặp trình kí giả da màu đỏ kích thước khoảng 30cm x 40cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 05(năm) hộp bút bi nhãn hiệu lần lượt là: Plog; Plog; Winner; Tizo; Hoa Việt.

Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

* *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản đã trả lại cho người bị hại nên không xem xét

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

* *Về quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 19 tháng 03 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2018
Tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa, ông Nguyễn Quang Huy

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 302/2018 /HSST ngày 18/7/2018 đối với các bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã đ□ợc xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Các bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nông Văn Luân 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 11/5/2018.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Nông Văn Luân 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt đối với bị cáo Hà Sỹ Phúc.

- Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Hà Sỹ Phúc 12 (mười hai) tháng. Thời hạn chấp hành biệp pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng tính từ ngày chấp hành bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 03 chìa khóa xe mô tô đã qua sử dụng do Nông Văn Luân giao nộp đang được bảo quản tại kho vật chứng của chi Cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án; buộc bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về quyền kháng cao: Các bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đồng Huy Hưởng